TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày 28-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh T
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng
Ông Phạm Văn Thọ

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Nhàn- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nguyên quán: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKHK, nơi ở: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: 2/12; Con ông: Trần Văn B, sinh năm 1948; Con bà: Trần Thị M, đã chết; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Đoàn Thị P, sinh năm 1981; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/7/2021, bị Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 29.500.000 đồng về hành vi khai thác cát trái phép, điều khiển phương tiện không có chứng chỉ chuyên môn, không có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện, không có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện. Trần Văn T chưa chấp hành quyết định xử phạt; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 3/5/2023, Trần Văn T

đang ở nhà tại xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định thì anh Trần Văn T1, sinh năm 1962 là hàng xóm đến nhà và đặt vấn đề thuê T đi hút cát cho T1, tiền công sẽ tính toán sau, T đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe máy chở T đến khu vực chân cầu Lạc Quần, thuộc địa phận xã Việt H, huyện Trực Ninh để lên một phương tiện thủy, vỏ bằng kim loại trọng tải khoảng 130 tấn, động cơ khoảng 40 mã lực trên tàu có lắp sẵn hệ thống hút cát tự chế công suất khoảng 30 mã lực cùng hệ thống sên, ống hút bằng cao su đang neo đậu trên sông Ninh Cơ từ trước. T và T1 ăn cơm rồi cùng ngủ trên tàu đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì T1 gọi T dậy để đi hút cát. T1 điều khiển phương tiện thủy trên sông Ninh Cơ từ phía chân cầu Lạc Quần đi xuôi về phía hạ lưu. Đến vị trí có tọa độ (X2240616.4128 – Y584114.8901), cách mép bờ sông phía sau Công ty TNHH nhựa TN khoảng 70 m về phía hạ lưu, thuộc địa phận xã Việt H, huyện Trực Ninh thì T1 dừng tàu lại bảo T thả neo và hạ ống hút xuống lòng sông Ninh Cơ để T1 vận hành máy hút và hút cát từ lòng sông lên khoang chứa của phương tiện. T1 và T khai thác cát trái phép đến khoảng 1 giờ 30 phút sáng ngày 4/5/2023 được 98,5 m3 cát thì đầy khoang chứa nên tắt hệ thống máy hút và kéo ống hút lên Tàu. Ngay lúc này, anh Nguyễn Vũ S, sinh năm 1978, trú tại: xóm 5, xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định điều khiển phương tiện thủy vỏ bằng kim loại, có trọng tải khoảng 70 tấn đi đến và hỏi mua cát của T1 và T. Sau khi thỏa thuận, T1 đồng ý bán lại cho anh S 20m3 cát với giá 60.000 đồng/1m3 rồi bảo T cùng vận hành máy hút cát để bơm cát từ khoang chứa trên phương tiện thủy của mình sang khoang chứa trên phương tiện thủy của anh S. Đến khoảng 2 giờ sáng ngày 4/5/2023, khi đang thực hiện việc bơm hút cát thì bị tổ công tác Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đến kiểm tra. Quá trình kiểm tra xác định, trên khoang chứa của phương tiện thủy của Trần Văn T1 và Trần Văn T có khoảng 80m3 cát đen, trên khoang chứa của phương tiện thủy do Nguyễn Vũ S điều khiển có khoảng 20m3 cát đen, tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ tang vật, tiến hành các biện pháp điều tra, thu thập tài liệu chứng cứ theo quy định pháp luật. Theo Kết quả đo số 07 và 08-ĐLTN/2023 ngày 08/5/2023 của Trung tâm ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Nam Định xác định khối lượng và thành phần cát trên phương tiện thủy của: Trần Văn T1 là 78.3m3 và của Nguyễn Vũ S là 20,2m3; Ngày 17/5/2023, Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Nam Định đã có công văn số 1760/STNMT- TNNKS xác định: Phương tiện số 1 (của Nguyễn Vũ S): X (m) = 2240705,9295; Y (m) = 584247,7384 Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $105^o30'$, múi chiếu 3^o ; Phương tiện số 2 (của Trần Văn T1): X (m)= 22406165,4128; Y (m) = 584114,8901 Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $105^o30'$, múi chiếu 3^o; Vị trí cuả 02 phương tiện trên không được cơ quan quản

lý nhà nước cấp phép khai thác cát.

Ngày 29/5/2023, Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 172 giám định chủng loại, thành phần khoáng vật gửi công ty cổ phần giám định thương mại Bảo Linh. Ngày 31/5/2023, Công ty cổ phần giám định thương mại Bảo Linh có Chứng thư giám định chất lượng số 616/N/052023 nội dung: chủng loại hàng hóa trên tàu của Trần Văn T và Nguyễn Vũ S là khoáng sản cát, loại cát hạt mịn, có lẫn nhiều tạp chất dùng cho san lấp (cát đen).

Tại Kết luận định giá số 29 ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: Đơn giá cát đen tại thời điểm ngày 3 và 4 tháng 5 năm 2023 là 60.000 đồng/m^3.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn T1 khai nhận: Do không có công việc làm ổn định nên T1 đã nảy sinh ý định khai thác cát trái phép, bán lại cho người khác để kiếm lời. Do có mối quan hệ quen biết với Đoàn Văn H, sinh năm 1966, trú tại Phố B, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định nên sáng ngày 3/5/2023, T1 đặt vấn đề mượn phương tiện thủy của anh H để chở vật liệu xây dựng của gia đình nhưng thực chất sẽ sử dụng để đi khai thác cát trái phép. Sau đó T1 đã đến nhà Trần Văn T để thuê T đi hỗ trợ T1 khai thác cát trái phép, T đồng ý. Sau đó cả hai đã lên phương tiện thủy đã mượn của ông H để đi khai thác cát trái phép. Đến khoảng 2 giờ ngày 4/5/2023 bị Tổ công tác Công an huyện Trực Ninh lập biên bản xử lý vụ việc như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T, Trần Văn T1, Nguyễn Vũ S đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên và khai nhận bản thân không có Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng sông.

Về vật chứng của vụ án: 01 phương tiện thủy vỏ bằng kim loại, không đeo biển kiểm soát, không có đăng kiểm, trọng tải khoảng 130 tấn, lắp máy công suất khoảng 40 mã lực.

Về việc xử lý vật chứng: Ngày 11/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 41/QĐ-PC01 xử lý vật chứng là 98,5m^3 cát đen bằng hình thức trả toàn bộ khối lượng cát trên xuống lòng sông Ninh Cơ tại khu vực thuộc địa phận xã Việt H, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn; Đối với phương tiện thủy vỏ kim loại, chưa đăng ký, đăng kiểm cùng hệ thống máy, ống bơm, hút cát trên tàu là phương tiện mà Trần Văn T1, Trần Văn T sử dụng để khai thác cát trái phép. Cơ quan cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Nam Định gửi tại bãi đóng tàu của Công ty An Phát Lộc, địa chỉ: Cụm Công nghiệp cơ khí đóng tàu TT Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định để quản lý, bảo quản, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử. Phương tiện thủy

cùng hệ thống máy hút cát trên tàu là công cụ, phương tiện mà Trần Văn T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 08/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội: "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên"; Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Tịch thu sung quĩ nhà nước 01 phương tiện thủy vỏ kim loại, chưa đăng ký, đăng kiểm cùng hệ thống máy, ống bơm, hút cát trên tàu.

Bị cáo nói lời sau cùng : Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Khoảng đêm ngày 3/5/2023, rạng sáng ngày 4/5/2023, Trần Văn T cùng với Trần Văn T1 đã sử dụng phương tiện thủy trọng tải khoảng 130 tấn, có động cơ khoảng 40 mã lực, có gắn một máy hút cát tự chế, cùng hệ thống Sên, ống hút, không có biển kiểm soát, không có đăng ký đăng kiểm để khai thác 98,5 m3 cát đen trái phép trị giá 5.910.000 đồng tại lòng sông Ninh Cơ thuộc địa phận xã Việt H, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định thì bị Tổ công tác của công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang. Ngày 20/7/2021, Trần Văn T bị Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 29.500.000 đồng về hành vi khai thác cát trái phép, điều khiển phương tiện không có chứng chỉ chuyên môn, không có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện, không

có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện. Trần Văn T chưa chấp hành quyết định xử phạt. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thu lợi bất chính.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. HĐXX, áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX, quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị và giáo dục để bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Phương tiện tàu T1 vỏ kim loại, chưa đăng ký, đăng kiểm cùng hệ thống máy, ống bơm, hút cát trên tàu là phương tiện mà Trần Văn T1, Trần Văn T sử dụng để khai thác cát trái phép. Đây là vật chứng của vụ án liên quan đến phạm tội nên tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi của Trần Văn T1 là người khởi xướng, rủ rê, thuê Trần Văn T thực hiện việc khai thác cát trái phép nhưng không thỏa mãn các trường hợp quy định tại điểm a đến điểm đ khoản 1 điều 227 BLHS nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) – Công an tỉnh Nam Định đã chuyển toàn bộ tài liệu đến cơ quan Công an huyện Trực Ninh để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với hành vi của Nguyễn Vũ S đã mua lại 20,2m3 cát mà Trần Văn T, Trần Văn T1 vừa khai thác được, không có hóa đơn, chứng từ. Cơ quan CSĐT công an tỉnh Nam Định đã chuyển toàn bộ tài liệu có liên quan cùng phương tiện thủy do Nguyễn Vũ S điều khiển đến cơ quan Công an huyện Trực Ninh để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với ông Đoàn Văn H khi cho ông Trần Văn T1 mượn phương tiện thủy, ông H không biết T1 sẽ sử dụng vào mục đích khai thác cát trái phép. Do

đó cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý. Trong trường hợp ông H yêu cầu T1 bồi thường trị giá phương tiện tàu T1 thì sẽ được giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Vi phạm quy định khai thác tài nguyên".

2. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quĩ nhà nước 01 phương tiện tàu T1 vỏ kim loại, chưa đăng ký, đăng kiểm cùng hệ thống máy, ống bơm, hút cát trên tàu. Cơ quan cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Nam Định đang gửi tại bãi đóng tàu của Công ty TNHH thương mại tổng hợp An Phát Lộc. Địa chỉ: Cụm Công nghiệp cơ khí đóng tàu thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáoTrần Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mai Anh T